

# TÍNH QUY LUẬT TRONG TIẾN TRÌNH MỞ ĐƯỜNG CỦA TRUNG QUỐC

## (TRƯỜNG HỢP NHẤT ĐỐI NHẤT LỘ)

TS. Trịnh Văn Định<sup>1</sup>

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

Đại học Quốc gia Hà Nội

### Đặt vấn đề

Nhìn tổng thể, ở Trung Hoa từ cổ đại cho đến nay, cơ bản định hình hai loại hình giao thông thủy bộ lớn: một loại hình hình thành do *tự nhiên* kiến tạo và một loại hình *phi tự nhiên, tức do con người kiến tạo*. Loại hình giao thông thủy bộ được tự nhiên kiến tạo, lớn nhất là hệ thống sông Hoàng Hà và Trường Giang, cũng là hai cái nôi định hình văn minh Trung Hoa và định hướng cho sự dịch chuyển, lan tỏa của văn hóa Trung Hoa<sup>2</sup>. Hệ thống giao thông *con đường tơ lụa cổ xưa, hệ thống Đại Vận Hà (sông đào), vành đai kinh tế con đường tơ lụa trên bộ và con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI* thuộc loại hình *phi tự nhiên*, do ý chí của con người kiến tạo.

Điểm đặc biệt đáng chú ý là, cả *con đường tơ lụa cổ xưa, hệ thống Đại Vận Hà, vành đai kinh tế con đường tơ lụa và con đường tơ lụa trên Biển thế kỷ XXI* đều gắn liền với tên tuổi của những đại hoàng đế Trung Hoa và gắn liền với một ý đồ chính trị cụ thể, hay nói cách khác, hệ thống này được *chính trị hóa*, và có thể định danh là những *con đường chính trị*. Hệ thống đường tơ lụa cổ xưa gắn liền với ý đồ tiêu diệt Hung Nô của Hán Vũ Đế, buộc khu vực phía Tây, Tây Vực về *châu* Thiên Triều. Hệ thống Đại Vận Hà mà Tùy Dạng Đế khai thông, kết nối và thông tuyến thành công với mục đích kiến tạo sự liên thông Bắc - Nam để bốn phía về *châu* Lạc Dương – kinh đô nhà Tùy. Còn *vành đai kinh tế con đường tơ lụa trên bộ và hệ thống đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI* gắn liền với Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc ngày nay: Tập Cận Bình<sup>3</sup>.

---

<sup>1</sup> Email: [dinhvt2008@gmail.com](mailto:dinhvt2008@gmail.com).

<sup>2</sup> Bàn về vấn đề sự lan tỏa lãnh thổ của đế chế trên đất liền và trên biển, chúng tôi đã khảo thành một bài viết riêng biệt, có tên: *Biển – thành tố trẻ trong cấu trúc địa chính trị Trung Hoa*, in trên Tạp chí Văn hóa Nghệ An, số 227 - 2012, tr. 25 - 32, và xem thêm bài viết của Giáo sư Trần Ngọc Vương: *Chủ nghĩa duy tâm của một quan niệm về lãnh thổ*, Tạp chí *Triết học*, Viện Triết học, Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam, Hà Nội, Số 4/1980, tr. 99 - 118

<sup>3</sup> Xem thêm: Tập Cận Bình, *Thuật trị quốc* (nguyên bản tên cuốn sách là: *Đàm trị quốc lý chính*), Nxb Ngoại văn (bản tiếng Trung), 2014. Cụ thể xem các bài trong mục 13, có tên: *Làm tốt công tác ngoại giao với bên ngoài*, gồm ba bài từ trang 287 đến 296, gồm bài số 1: *Cùng nhau kiến thiết: vành đai kinh tế con đường tơ lụa* (phát biểu ngày 7 tháng 9 năm 2013), bài số 2: *Cùng nhau kiến thiết con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI* (phát biểu ngày 3 tháng 10 năm 2013) và bài số 3: *Kiên trì lý niệm ngoại giao: Thân, Thành, Huệ, Dung trong quan hệ ngoại giao với chung quanh* (phát biểu ngày 24 tháng 10 năm 2013).

Ý đồ chính trị của Hán Vũ Đế mở đường sang Tây Vực để tiêu diệt Hung Nô, buộc Tây Vực và quanh khu vực này về *châu* Thiên Triều Hán. Tùy Dạng Đế khai thông hệ thống Đại Vận Hà, là cơ sở để thống nhất Bắc - Nam để chế Trung Hoa dài lâu, bốn phương châu về kinh đô. Vậy ngày nay, với việc tái cấu trúc và tái mở rộng đường tơ lụa trên bộ, mở rộng đường tơ lụa trên Biển ra toàn thế giới, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Hoa Tập Cận Bình muốn hướng đến đâu và nhằm mục đích gì?

Rõ ràng, hệ thống giao thông *phi tự nhiên* đã được *chính trị hóa* triệt để. Vì vậy, về mặt phương pháp luận, *vành đai kinh tế đường tơ lụa trên bộ* và hệ thống *đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI* cần đặt trong trường nghiên cứu và mối quan hệ với hệ thống đường tơ lụa cổ xưa và hệ thống Đại Vận Hà. Tức là, con đường tơ lụa trên bộ và con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI, trước hết, cần ưu tiên nghiên cứu từ góc nhìn chính trị học.

Nếu như Hán Vũ Đế mở ra con đường tơ lụa thông sang phía Tây với tâm thức và khát vọng là Tây Vực về *châu* Thiên Triều, Thiên Triều ban phát tơ lụa ra bên ngoài, Tùy Dạng Đế thiết lập và khai thông hệ thống Đại Vận Hà để cai trị và mở đường về *châu* từ bốn phía, thì ngày nay, với hệ thống tơ lụa trên bộ và đặc biệt mở ra vô tận trên biển, phải chăng, mục đích của đế chế không chỉ dừng lại ở phía Tây hay trong nội địa Trung Hoa, trong đất liền nữa mà còn muốn tiến ra phía Đông, Biển Đông và vùng biển xa hơn nữa để toàn thế giới về *châu* Thiên Triều!

Từ khóa: *Về châu, Tơ lụa, Thiên Triều, tự nhiên, phi tự nhiên.*

## 1. Con đường tơ lụa cổ xưa

Trong phần này, chúng tôi lần lượt trình bày sơ lược tiểu sử con đường tơ lụa cổ xưa, cấu trúc của con đường này và chỉ ra chức năng nguyên ủy của nó. Mục đích của việc làm này là cơ sở để chúng ta có một cái nhìn lịch sử và hiểu về cội nguồn cảm hứng của con đường tơ lụa mới. Trên cơ sở đó, làm tiền đề đánh giá cấu trúc, chức năng và quy mô của con đường tơ lụa mới, chỉ ra được yếu tố nào được bảo lưu, yếu tố nào được làm mới và con đường mới được tái cấu trúc như thế nào, nhằm phục vụ ý đồ gì? Yếu tố lịch sử, quá khứ chi phối như thế nào đến việc hình thành hệ thống con đường mới này.

### 1.1. *Sơ lược tiểu sử con đường*

Trước hết, tên chính thức *con đường tơ lụa* xuất hiện năm 1877, do nhà địa chất học người Đức F. Richeho fen (1833 – 1905) viết trong cuốn sách *Trung Quốc*. Từ đó, cái tên đầy “quyến rũ” này được toàn thế giới biết đến. Sở dĩ nhà địa chất học này đặt tên cho con đường là *con đường tơ lụa* bởi một lý do giản dị: tuyến đường xuyên châu Á này chủ yếu dùng để vận chuyển tơ lụa từ Trung Quốc ra bên ngoài.

*Tuyến đường xuyên hai lục địa Á Âu, đông từ Tây An, Trung Quốc, tây đến bờ Địa Trung Hải. Việc buôn bán tơ lụa giữa Trung Quốc và Hy Lạp và La Mã có từ sớm nhưng tuyến đường này chính thức được khai thông sau hai lần Trương Khiên đi sứ vào khoảng cuối thế kỷ thứ nhất TCN và cho đến thế kỷ 15 thì đình chỉ (khoảng giữa đời Minh), tồn*

tại trên dưới 1.700 năm. Từ sau thời Đường, trọng tâm kinh tế dịch chuyển xuống phía Nam nên mặc dù giao thông đường bộ Trung Tây vẫn duy trì nhưng không phát triển bằng đường biển nữa. Do vậy, đường tơ lụa nhộn nhịp nhất giai đoạn Hán Đường<sup>4</sup>.

## 1.2. Cấu trúc con đường tơ lụa cổ xưa

Con đường tơ lụa nối Trung Quốc và Địa Trung Hải tổng cộng ước khoảng 7.000 km, được cấu trúc như sau:

Xuất phát từ Trường An, theo hướng Tây, xuyên qua hành lang Hà Tây, đầu tiên đến vùng Đôn Hoàng cửa ngõ đất Tây Vực. Tiếp đó, con đường tơ lụa chia làm hai ngã Bắc - Nam để vào Tây Vực.

Phía Bắc, bắt đầu từ Ngọc Môn Quan, men theo đường sông Thập Lý Mộc tiến lên phía Bắc, qua Quy Tư (nay là vùng phục cận Khố Sa – Tân Cương) rồi đạt sang phía Tây, vượt qua Thông Lĩnh (tiếng gọi chung của cao nguyên Bạc Mễ Nhĩ và dãy núi Cao Lạt Côn Luân), sau đó xuyên qua Đại Uyển, nay là vùng Phí Nhĩ Can Nạp (Pherezana), Trung Á. Cuối cùng, vượt ngang qua Khang Cư, nay là phụ cận vùng Tát Mã Nhĩ Hãn (Samarkan), tiếp tục hướng về thánh Mộc Lộc, nay gọi là Mã Lý (Mali), thuộc nước cộng hòa Thổ Khố Man (Tuôcmênia, thuộc Liên Xô trước đây).

Phía Nam, con đường tơ lụa men theo sông Thập Lý Mộc tiến xuống phía Nam, rồi theo con đường Thiện Thiện (nay là Nhược Khương – Tân Cương), Vu Điền (nay là Hòa Điền – Tân Cương) đến Saxa. Tại đây, vượt qua Thông Lĩnh, sang phía Tây, tới Pháp Trát Ba Đức (nay thuộc Afghanistan), rồi ngoặt tới thành Mali.

Sau khi hai đường Nam Bắc gặp nhau ở thành Mali, lại vòng vèo tiến lên phía trước, tới thành Hoa Thực (nay là vùng phụ cận Đạt Mầu Cam thuộc Iran) phía Đông Nam Lý Hải (tức biển Caxpiên), là biển hồ lớn nhất thế giới, ba phía Tây, Bắc, Đông thuộc Liên Xô cũ, phía Nam thuộc Iran. Chiều dài Nam – Bắc khoảng 1.200 km, rồi thẳng tới Aman, nay gọi là Ha Mã Đôn (tức Hamadan, thành phố phía Tây của Iran ngày nay).

Đoạn đầu của con đường tơ lụa chạy ngoằn ngoèo qua vùng Tây Á. Ra khỏi Aman, con đường tơ lụa tới lưu vực Lương Hà, rồi từ thành cổ Tư Tân (Irắc ngày nay), đi ngược lên phía Bắc và theo sông Áu Phát Lạp Đễ (Euphrates) đến thượng du, sau đó ngoặt sang phía Tây, cuối cùng đến điểm cuối của con đường tơ lụa, đó là thương nghiệp An Điều Khắc (Antiochia) bên bờ Địa Trung Hải, nay gọi An Tháp Cơ Á (Antakya) thuộc miền Nam Thổ Nhĩ Kỳ.

Từ Đông sang Tây, con đường tơ lụa dài hơn 7.000 km. Thời ấy, tơ lụa từ thành phố cảng Antiochia tiếp tục được vận chuyển đến Châu Âu<sup>5</sup>.

---

<sup>4</sup> Lý Duy Côn chủ biên, *Trung Quốc nhất tuyệt*, tập II, Trương Chính, Phan Văn Các, Ông Văn Tùng, Nguyễn Bá Thính dịch, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 1997, tr. 709 – 716.

Ngoài ra, còn có một nhánh khác được gọi là đường tơ lụa Tây Nam. Người La Mã đã chứng minh là có tuyến đường này từ Tứ Xuyên qua Vân Nam, qua Miến Điện, qua Ấn Độ để đến Phương Tây, hoặc được xem là một bộ phận của con đường tơ lụa trên Biển<sup>6</sup>.

### 1.3. Chức năng nguyên ủy của con đường tơ lụa cổ xưa

Một trong những tên tuổi không thể bỏ qua khi nhắc đến con đường tơ lụa là Trương Khiên (164 – 114 TCN). Ông được coi là người mở đường, như nhóm tác giả Cát Kiếm Hùng và đồng sự từng nói: *Sự khai thông của Trương Khiên, để quốc Hán và thế giới*<sup>7</sup>.

Bối cảnh của việc Hán Vũ Đế phái Trương Khiên đi Tây Vực như sau:

*Trước đời Tây Hán, vùng đất cũ của Vương triều nhà Tần có khả năng tồn tại mối liên hệ với phía Tây nhưng chưa hình thành những tuyến giao thông ổn định... niên hiệu Kiến Nguyên năm thứ ba (tức năm 138 sau Công nguyên), Hán Vũ Đế từ những người Hung Nô đầu hàng được biết Đại Nguyệt Thị nguyên sinh sống ở khu vực Đôn Hoàng và núi Kỳ Liên, về sau họ đứng trước sự tấn công của Hung Nô đã buộc phải di dời về phía Tây. Người Hung Nô cắt lấy đầu của vua Đại Nguyệt Thị làm bình đựng rượu. Sau đó Đại Nguyệt Thị bị người Ô Tôn xua đuổi nên lại di dời đến tận sông Quì Nô, nhưng vì lẽ không ai chi viện, nên họ không có cách nào để báo thù. Khi Hán Vũ Đế biết được tình hình đó, liền có ý nghĩ liên lạc với Đại Nguyệt Thị để cùng tấn công Hung Nô, nên xuống lệnh chiêu mộ những người có thể đi sứ sang Đại Nguyệt Thị*<sup>8</sup>.

Hán Vũ Đế đã chọn được người cần cho chuyến đi. Trương Khiên xuất thân là Quan Lang, hưởng ứng chiêu mộ của Hán Vũ Đế, dẫn tùy tùng hơn 100 người đi sứ. Khi đến khu vực của người Hung Nô, ông bị bắt và giam giữ hơn 10 năm mới trốn thoát. Tuy chuyến đi không thành công, nhưng ông đã đem nhiều thông tin quý báu về tình hình Hung Nô và Tây Vực báo cáo cho Hán Vũ Đế và quảng bá hình ảnh nhà Hán với Tây Vực. Sau đó, ông được Hán Vũ Đế phái đi Tây Vực lần thứ hai. Sau chuyến đi này, sứ giả của các nước Tây Vực liên tục vào giao lưu, buôn bán với nhà Hán. Đánh giá về vai trò của Trương Khiên, nhóm tác giả Cát Kiếm Hùng viết: *Hai lần đi sứ của Trương Khiên mặc dù không đạt được mục đích về quân sự, nhưng đã xây dựng được mối liên hệ trực tiếp giữa vương triều nhà Hán cũng như dân chúng đều tán dương cao độ. Ảnh hưởng của Trương Khiên ở Tây Vực cũng rất lớn. Các nước đều biết “Bác Vọng Hầu”*

---

<sup>5</sup> Thông tin chi tiết về các trục con đường tơ lụa, chúng tôi trích dẫn từ bài viết: *Con đường tơ lụa là gì? Tác dụng của nó trong giao lưu văn hóa Trung Quốc – Phương Tây?* của tác giả Đặng Tây Dụ, in trong, *Lịch sử văn hóa Trung Quốc*, tập 2 (ba trăm đề mục), nhóm dịch giả Trần Ngọc Thuận, Đào Duy Đạt, Đào Phương Chi, Nxb Văn hóa Thông tin, 1999, tr. 662 - 664.

<sup>6</sup> Cát Kiếm Hùng chủ biên, *Bước thịnh suy của các triều đại phong kiến Trung Quốc*, Tập I: “Nhà Tần, Nhà Hán, Ngụy – Tấn và Nam Bắc Triều”, người dịch: Phong Đào, Nxb Văn hóa Thông tin, 2004, tr. 493.

<sup>7</sup> Cát Kiếm Hùng chủ biên, *Bước thịnh suy của các triều đại phong kiến Trung Quốc*, Tập I: “Nhà Tần, Nhà Hán, Ngụy – Tấn và Nam Bắc Triều”, sđd, tr. 487.

<sup>8</sup> Cát Kiếm Hùng chủ biên, *Bước thịnh suy của các triều đại phong kiến Trung Quốc*, Tập I: “Nhà Tần, Nhà Hán, Ngụy – Tấn và Nam Bắc Triều”, sđd, tr. 487.

(tức phong của Trương Khiên). “Con đường tơ lụa” cũng từ đó được khai thông, nối liền hai nền văn minh lớn giữa Đông và Tây<sup>9</sup>.

Như vậy, ngay từ đầu, ý đồ của Hán Vũ Đế khi phái Trương Khiên đi Tây Vực không phải để buôn bán hay phát triển, giao lưu văn hóa. Bởi, nhà buôn chủ yếu là người Tây Vực, người Hán bị cấm ra buôn bán với bên ngoài. Còn về kinh tế, việc làm này không những không thúc đẩy phát triển kinh tế, mà còn tạo thêm gánh nặng do những chuyến đi của Trương Khiên không chỉ đông người mà còn mang theo hàng hóa, quà cáp ban phát cho các nước Tây Vực, để thể hiện phong độ của Thiên Triều. Đánh giá về mục đích của chuyến đi này, Cát Kiếm Hùng và đồng sự đã nhận xét xác đáng:

*Mục đích của Hán Võ Đế phái Trương Khiên đi sứ Tây Vực, là muốn liên lạc với Nguyệt Thị và Ô Tôn cùng đối phó với Hung Nô còn việc dụng binh đối với tây Nam Di là muốn tìm lấy những gì “quý hiếm” ở ngoài đất nước, để thỏa mãn tham vọng kiểm chế Hung Nô và chứng tỏ “uy đức của mình trùm khắp bốn biển”. Riêng việc phát động cuộc chiến tranh với Đại Uyển, ngoài việc cướp lấy con ngựa quý ở đó, còn muốn tạo cơ hội cho Lý Quảng Lợi có điều kiện phong hầu. Những hành động đó mặc dù về khách quan có mở rộng được cương thổ, khai thông được đường giao thông đi đến Tây Vực và vùng Tây Nam, tạo điều kiện cho văn hóa ở trong nước và văn hóa ở nước ngoài có sự giao lưu, nhưng hoàn toàn không có sự thay đổi quan niệm của Hán Võ Đế và người của triều Hán, càng không mang lại lợi ích gì về mặt kinh tế, mà trái lại, đã tạo ra một sự tổn thất to lớn về mặt vật chất, thêm gánh nặng cho nhân dân<sup>10</sup>.*

*Trong khi những nhóm thương hồ của Tây Vực đua nhau tìm tới vương triều nhà Hán để mua bán mưu lợi, thì lại không thấy những thương nhân của vương triều nhà Hán đi ra ngoài để doanh thương, tiêu thụ hàng hóa. Những người dựa vào con đường tơ lụa để kiếm tiền đều là người Tây Vực và những người ngoại quốc khác, chứ không phải là người của vương triều nhà Hán. Ngoài những sứ giả của triều đình, người của vương triều Hán bị nghiêm cấm đi ra ngoại quốc. Cho tới nay chúng ta vẫn chưa thấy sách vở nào ghi chép việc vương triều nhà Hán phái người đi ra ngoại quốc ngoài mục đích chính trị và quân sự, và cũng không phát hiện được những lời bàn luận nào của người vương triều nhà Hán cảm thấy cần phải đi ra ngoại quốc để học hỏi. Về phương diện Phật giáo có lẽ là một ngoại lệ duy nhất<sup>11</sup>.*

Tuy không thực hiện được ý đồ tiêu diệt Hung Nô nhưng thành quả lớn nhất mà Hán Vũ Đế đạt được, cũng là một phần trong ý đồ của ông, chính là: các nước Tây Vực từng bước đã về châu Thiên Triều. Mặt khác, tạo được sự liên thông, qua lại giữa nhà Hán và thế giới. Là tiền đề cho sự khai thông con đường tơ lụa trong tương lai và việc mở rộng cương vực của các triều đại sau trong lịch sử Trung Hoa.

<sup>9</sup> Cát Kiếm Hùng chủ biên, *Bước thịnh suy của các triều đại phong kiến Trung Quốc*, Tập I: “Nhà Tần, Nhà Hán, Ngụy – Tấn và Nam Bắc Triều”, sdd, tr. 490.

<sup>10</sup> Cát Kiếm Hùng chủ biên, *Bước thịnh suy của các triều đại phong kiến Trung Quốc*, Tập I: “Nhà Tần, Nhà Hán, Ngụy – Tấn và Nam Bắc Triều”, sdd, tr. 497.

<sup>11</sup> Cát Kiếm Hùng chủ biên, *Bước thịnh suy của các triều đại phong kiến Trung Quốc*, Tập I: “Nhà Tần, Nhà Hán, Ngụy – Tấn và Nam Bắc Triều”, sdd, tr. 498.

Như vậy, đặc điểm về *châu* thông qua con đường tơ lụa cổ xưa, chủ yếu diễn ra theo một chiều đơn tuyến: các nước bên ngoài, chủ yếu là các nước phía Tây, Tây Vực về *châu* Thiên Triệu và Thiên Triệu xuất mặt hàng quý hiếm ra bên ngoài. Thiên Triệu thể hiện được uy danh và sự giàu có của mình. Các nhà buôn Tây Vực thì giàu có.

Như vậy, chức năng kinh tế và chức năng giao lưu văn hóa là chức năng thứ yếu, phái sinh từ chức năng chính trị.

## 2. Hệ thống Đại Vận Hà

Nếu như hệ thống con đường tơ lụa cổ xưa là tiền thân trực tiếp của *vành đai Kinh tế con đường tơ lụa trên bộ*, thì hệ thống Đại vận hà và tuyến hải trình của Trịnh Hòa là tiền thân trực tiếp của con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI và sự tiếp mạch của quy luật vận động và lan tỏa của lãnh thổ Trung Hoa dịch chuyển theo hai trục từ Tây sang Đông và từ sông ra biển.

Hệ thống Đại vận hà nhìn từ góc độ địa chính trị là sự *đấu nối* với hệ thống con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI. Vì vậy, chúng tôi trình bày tương đối chi tiết diễn trình và cấu trúc của hệ thống này, coi đó là cơ sở để đánh giá, từ góc độ lịch sử, quy luật vận động địa chính trị Trung Hoa từ cổ đại cho đến ngày nay. Con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI là sự tiếp tục của một diễn trình từ Ngô Vương Phù Sai cho đến cha con Tùy Văn Đế Dương Kiên và Tùy Dạng Đế Dương Quảng, trải qua nhiều hoàng đế khác và đến Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình ngày nay, tuy nhiên, ở quy mô và tham vọng lớn nhất từ trước tới nay.

### 2.1. Hệ thống Đại Vận Hà trước nhà Tùy (581 – 619)

Sở dĩ chúng tôi lấy nhà Tùy làm điểm mốc cho hệ thống Đại Vận Hà Trung Quốc là bởi, nhà Tùy đã hoàn thiện kết nối, khai thông hệ thống giao thông sông đào có từ trước, thống nhất thành một hệ thống giao thông đường sông thông suốt Bắc – Nam.

Theo các nhà nghiên cứu Trung Quốc, *con sông đào xuất hiện sớm nhất của Trung Quốc ở nước Sở khoảng thế kỷ VI TCN. Thời đó để tận dụng tuyến đường thủy thông thương giữa sông Hán Thủy với vùng trung du Hoàng Hà, người ta đã đào con sông Dương Thủy ở Sính Đô (nay là Giang Lăng – Hồ Bắc) để dẫn dòng Giang Thủy theo hướng đông bắc đến giáp giới huyện Tiềm Giang ngày nay, rồi đổ vào Hán Thủy.*

*Nước Ngô ở vùng Đông Nam cũng có sông đào từ rất sớm. Năm 486 TCN, để giành bá chủ vùng Trung Nguyên, Ngô Vương Phù Sai đã cho đào sông Hán Câu ở giữa vùng Dương Châu và Hoài An, tỉnh Giang Tô ngày nay để thông thương với Giang Hoài. Đó là tiền thân của con sông đào Kim Lý, và là đoạn sông đào xuất hiện sớm nhất của đại vận hà Kinh Hàng ngày nay.*

*Năm 484 TCN, nước Ngô lại đào sông Hà Thủy, nối liền Tế Thủy và Tứ Thủy (nay ở quãng sông Vạn Phúc, phía tây nam Sơn Đông). Như vậy, thủy quân của nước Ngô có*

thể từ Giang tiến vào Hoài, từ Hoài chuyển vào Tứ, Tế rồi nhập vào Hoàng Hà, giao lưu với Trung Nguyên.

Thời Chiến Quốc, sông Hồng Cầu được đào vào đời Ngụy Huệ Vương, năm 360 TCN, có ảnh hưởng lớn nhất trong lịch sử vận chuyển đường thủy. Bắt đầu từ phía Bắc huyện Nguyên Dương, tỉnh Hà Nam ngày nay, sông Hồng Cầu dẫn sông Hà Thủy chảy về phía đông, qua thành Đại Lương (nay là thành phố Khai Phong), rồi ngoặt xuống phía Nam, đổ vào sông Dĩnh Thủy, nối liền những dòng sông chủ yếu như Tế, Bộc, Tuy, Oa và Tứ nằm giữa Hoài Hà và Hoàng Hà, hình thành mạng lưới giao thông vận tải đường thủy ở đồng bằng Hoàng Hà và Hoài Hà, lấy Hồng Cầu là trục chính.

Sau khi Tần Thủy Hoàng thống nhất Trung Quốc, để đánh Nam Việt, đã cho đào sông Linh Cừ (nay là sông Hưng An), vào năm 221 TCN, nối liền Tương Thủy và Ly Thủy. Từ đó, hệ thống đường thủy quy mô, gồm bốn sông Hoàng, Hoài, Giang và Chu đều được nối với nhau bởi những sông đào. Thuyền bè thuộc lưu vực Hoàng Hà có thể đến thẳng Lĩnh Nam theo đường thủy. Hán Vũ Đế lại sai đào sông Tào Cừ từ Trường An đến Đồng Quang, rồi nhập vào Hoàng Hà. Đầu phía Tây của Vận hà kéo dài đến bình nguyên Quan Trung.

Những năm Kiến An cuối thời Đông Hán, Tào Tháo đã cho đào hàng loạt công Bạch Cầu, Bình Lỗ Cừ, Tuyên Châu Cừ và Tân Hà ở bình nguyên Hoa Bắc, hình thành luồng vận chuyển đường thủy xuyên suốt bình nguyên Hà Bắc. Đầu phía Bắc của Vận Hà đến tận hạ du Loan Hà. Về sau, chính quyền Tào Ngụy đào tiếp nhiều sông, như Thư Dương Cừ, Quảng Tào Cừ, Thảo Lỗ Cừ trên bình nguyên Hoàng Hà, Hoài Hà.

Đông Ngô còn đào Phá Cương Độc để nối liền đường vận tải thủy giữa Kiến Nghiệp (nay là thành phố Nam Kinh) với khu vực Tam Ngô.

Tóm lại, trải qua gần ngàn năm xây dựng, từ thời Xuân Thu Chiến Quốc đến thời Ngụy Tấn, hệ thống sông đào ở Trung Quốc được phân bố rất rộng, tây đến Quan Trung, đông đến bờ biển, bắc nối với Loan Hà, nam vượt Ngũ Lĩnh. Mạng lưới giao thông vận chuyển thủy với quy mô toàn quốc bước đầu được hình thành, tạo cơ sở cho việc xây dựng Đại vận hà Nam – Bắc vào thời Tùy (581 – 618)<sup>12</sup>.

## **2.2. Hệ thống đại vận Hà đến nhà Tùy**

Theo tác giả Cát Kiếm Hùng và đồng sự, một trong những nguyên nhân quan trọng Tùy Dương Đế Dương Quảng cho kết nối, khai thông hệ thống Đại Vận Hà là vì: *Đô Thành của vương triều nhà Tùy là Trường An, do nằm lệch về phía Tây Bắc, khiến việc*

---

<sup>12</sup> Xem bài *Đại vận hà được hình thành như thế nào?* Tác giả Trần Dật Lâm, in trong *Lịch sử văn hóa Trung Quốc*, tập 1, Nxb Văn hóa Thông tin, 1999, nhóm dịch giả Trần Ngọc Thuận, Đào Duy Đạt, Đào Phương Chi, tr. 488 - 490.

truyền đạt mệnh lệnh của chính quyền đến bốn phương có phần bất tiện, nhất là muốn không chế vùng phía đông lại càng bất tiện... ”<sup>13</sup>.

Vì vậy, Tùy Dạng Đế quyết định huy động sức mạnh của cả đế chế vào khai thông và hoàn thiện hệ thống Đại Vận Hà vĩ đại này. Tác giả Cát Kiếm Hùng mô tả chi tiết như sau: “*Công trình lớn nhất được xây dựng thời bấy giờ là Đại Vận Hà (kênh đào lớn) mà ai cũng biết. Và niên hiệu Khai Hoàng năm thứ tư (tức năm 584 sau Công nguyên), Tùy Văn Đế ra lệnh cho Vũ Khải chỉ huy khai thông con kênh Quảng Thông, bắt đầu từ Thành Đại Hưng (nay là Tây An) đến Đông Quan, dài ba trăm dặm. Niên hiệu Đại Nghiệp nguyên niên (tức 605 sau Công nguyên), Tùy Dạng Đế ra lệnh cho Thượng thư Hữu thừa là Hoàng Phủ Nghi điều động một triệu dân công ở vùng Hà Nam và Hà Bắc để sửa chữa lại con kênh Tế, từ Tây Uyển ở Lạc Dương dẫn nước của hai con sông Cốc thủy và Lạc thủy đến Hoàng Hà. Sau khi tiến vào Hoàng Hà, thì dựa vào dòng sông này đi thẳng đến bản Chủ (nay là địa điểm nằm về phía Đông Ty thủy tỉnh Hà Nam), rồi từ bản Chủ dẫn nước sông Hoàng Hà chảy về hướng nam, vào sông Biện Thủy, rồi lại từ Đại Lương (nay là Khai Phong, tỉnh Hà Nam) tiếp tục dẫn nước sông Biện Thủy chảy về hướng đông, hòa vào dòng sông Tír Thủy và cuối cùng dẫn đến Hoài Thủy. Đồng thời, huy động hơn hai chục vạn dân công tại phía Nam Hoài Thủy, sửa chữa lại con kênh Hàn Câu được đào từ đời vua Ngô Vương Phù Sai thời Xuân Thu, để đưa nước Hoài Thủy chảy thẳng vào sông Trường Giang. Niên hiệu Đại Nghiệp năm thứ sáu (tức là 610 sau Công nguyên), lại huy động hơn mười vạn dân công, khai thông sông Giang Nam từ Kinh Khẩu đến Dur Hàng. Như vậy, sau sáu năm tiến hành xây dựng, một Đại Vận Hà dài hơn năm nghìn dặm Trung Quốc, lấy Lạc Dương làm trung tâm, khởi đầu từ các quận ở phía bắc cho tới Dur Hàng ở phía Nam hoàn toàn thông suốt. Sau khi được khai thông, Đại Vận Hà đã làm cho miền nam và miền bắc có một đường thủy lộ nối liền nhau thành một huyết mạch lớn cho việc giao lưu kinh tế và văn hóa Nam Bắc*”<sup>14</sup>.

Nhà Đường lập đô ở Quan Trung, tuyến đường vận tải cơ bản giống với thời Tùy, cho nên không xây dựng và mở mang vận hà với quy mô lớn. Thời Nguyên, toàn tuyến Đại Vận Hà Kinh Hàng đã hoàn thành. Thời Thanh, hoàn thiện tiếp. Cuối cùng làm cho toàn bộ Đại Vận Hà Kinh Hàng trở thành con đường thủy lợi do sức người tạo ra, từ bắc xuống nam. Tổng dài 1.794 km.

### **3. Lịch đại đế vương, hoàng đế Trung Hoa và hệ thống đường tơ lụa - hệ thống Đại vận Hà**

- *Ngô Vương Phù Sai*: Năm 486 TCN, Ngô Vương Phù Sai cho đào sông Hán Câu ở giữa vùng Dương Châu và Hoài An, tỉnh Giang Tô ngày nay để thông

<sup>13</sup> Cát Kiếm Hùng chủ biên, *Bước thịnh suy của các triều đại phong kiến Trung Quốc*, Tập II: “Nhà Đường, Nhà Lương Tống, Nhà Nguyên”, người dịch Phong Đảo, Nxb Văn hóa Thông tin, 2004, tr. 76.

<sup>14</sup> Cát Kiếm Hùng chủ biên, *Bước thịnh suy của các triều đại phong kiến Trung Quốc*, Tập II: “Nhà Đường, Nhà Lương Tống, Nhà Nguyên”, sđd, tr. 76 – 77.



với Giang Hoài. Mục đích của việc đào con sông này để giành bá chủ Trung Nguyên.

- *Tân Thủy Hoàng*: cho đào sông Linh Cừ (nay là sông Hưng An) vào năm 221 TCN, nối liền Tương Thủy và Ly Thủy. Từ đó, hệ thống đường thủy quy mô, gồm bốn sông Hoàng, Hoài, Giang và Chu đều được nối với nhau bởi những sông đào. Thuyền bè thuộc lưu vực sông Hoàng Hà có thể đến thẳng Lĩnh Nam theo đường thủy. Mục đích của Tân Thủy Hoàng là để tiến đánh Nam Việt.
- *Hán Vũ Đế*: mở con đường sang Tây Vực. Mục đích chính là đánh Hung Nô.
- *Tào Tháo*: đào hàng loạt các sông Bạch Câu, Bình Lỗ Cừ, Tuyên Châu Cừ và Tân Hà... Mục đích tiện cho chuyển quân và vận lương.
- *Cha con Tùy Văn Đế Dương Kiên và Tùy Dạng Đế Dương Quảng*: đều chú trọng đào và kết nối hệ thống sông, đặc biệt là Tùy Dạng Đế. Mục đích ban bố mệnh thông suốt. Vận chuyển quân khi chực hầu có biển. Thời bình vận chuyển hàng hóa, lương thực thực phẩm từ phương Nam về kinh đô.
- Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh đều hoàn thiện, khai thông hệ thống đại vận hà. Thời Thanh là hoàn thiện toàn tuyền.
- Ngày nay, Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc *Tập Cận Bình* làm mới, mở rộng hệ thống đường tơ lụa trên bộ và mở đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI<sup>15</sup>.

Tất cả những tuyến đường thủy bộ trên đây đều phục vụ ý đồ chính trị của hoàng đế Trung Hoa.

#### **4. Vành đai kinh tế con đường tơ lụa trên bộ và hệ thống đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI**

##### **4.1. Vài nét về bối cảnh ra đời**

Sáng kiến về *Vành đai kinh tế con đường tơ lụa trên bộ và Con đường tơ lụa trên biển trong thế kỷ XXI* gắn liền với nhân vật số 1 và số 2 của Trung Quốc hiện nay là Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình và Thủ tướng Lý Khắc Cường. Trong văn kiện *Tầm nhìn và hành động thúc đẩy cùng xây dựng vành đai kinh tế con đường tơ lụa và con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI* (sau đây viết tắt là *Tầm nhìn và hành động*) viết: Trong tháng 9 và tháng 10 năm 2013, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình trong chuyến thăm các nước Trung Á và Đông Nam Á đã có đề xuất quan trọng về xây dựng một “Vành đai kinh tế con đường tơ lụa trên bộ” và “Con đường tơ lụa trên biển trong thế kỷ XXI”, đây là sáng kiến lớn thu hút được sự chú ý của cộng đồng quốc tế. Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường khi tham dự triển lãm Trung Quốc – ASEAN Expo 2013 cũng đã nhấn mạnh tới việc thúc đẩy con đường tơ lụa trên biển tại khu vực Đông Nam Á với mong muốn tạo một điểm tựa chiến lược thúc đẩy sự phát triển của các vùng nội địa<sup>16</sup>.

<sup>15</sup> Tập Cận Bình, *Thuật trị quốc*, tlđđ.

<sup>16</sup> *Tầm nhìn và hành động thúc đẩy cùng xây dựng vành đai kinh tế con đường tơ lụa và con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI*, cơ quan ban hành: Ủy ban Phát triển và Cải cách Quốc gia, Bộ Ngoại giao, Bộ Công thương (Trung Quốc). Văn kiện được Quốc vụ viện Trung Quốc ủy quyền ban hành ngày 28 tháng 3 năm 2015. Tài liệu này được

Con đường tơ lụa mới có mối liên hệ chặt chẽ với con đường tơ lụa cổ xưa: *Để thúc đẩy thực hiện đề xuất có ý nghĩa quan trọng này, hãy để con đường tơ lụa cổ xưa mang một sức sống mới*<sup>17</sup>.

Các quốc gia tham gia con đường tơ lụa này không chỉ dừng lại ở các quốc gia mà con đường tơ lụa cổ đi qua: *Việc xác định quốc gia nào thuộc phạm vi “một vành đai một con đường” dựa trên nhưng không giới hạn bởi phạm vi của con đường tơ lụa thời cổ đại, các nước, các tổ chức quốc tế và khu vực đều có thể tham gia, để khu vực rộng lớn hơn được hưởng lợi ích từ việc xây dựng “một vành đai một con đường”*<sup>18</sup>.

#### **4.2. Cấu trúc của hệ thống đường tơ lụa mới**

Cấu trúc khung của hệ thống đường tơ lụa mới gồm trục tương tác chính Á – Âu với: *“một vành đai một con đường” trải dài khắp châu Á, châu Âu và châu Phi, một đầu của nó là vòng tròn kinh tế Đông Á đầy năng động, đầu kia là vòng trong kinh tế châu Âu phát triển, ở giữa hai đầu ấy là các nước giàu tiềm năng kinh tế. Trọng điểm của vành đai kinh tế con đường tơ lụa [gồm 3 nhánh] là [khai thông lộ trình] Trung Quốc qua Trung Á và Nga tới Châu Âu (vùng Baltic); từ Trung Quốc qua Trung Á, Tây Á đến Vịnh Ba Tư, Địa Trung Hải; Từ Trung Quốc đến Đông Nam Á, Nam Á và Ấn Độ Dương. Trọng điểm của con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI đi từ các cảng ven biển Trung Quốc qua Biển Đông đến các cảng ven biển Ấn Độ Dương, mở rộng sang châu Âu; một nhánh khác là từ các cảng ven biển của Trung Quốc đi qua Biển Đông tới Nam Thái Bình Dương*<sup>19</sup>.

Trên cơ sở cấu trúc khung này sẽ hình thành các hành lang kinh tế: *“căn cứ theo đường hướng của một vành đai một con đường”, [các bên sẽ] cùng nhau hình thành nên các hành lang hợp tác kinh tế quốc tế như “câu nối Á – Âu”, [hành lang kinh tế] Trung Quốc – Nga – Mông Cổ, [hành lang kinh tế] Trung Quốc – Trung Á – Tây Á [hành lang kinh tế] Trung Quốc – bán đảo Nam Á, v.v... các hành lang kinh tế dựa vào các tuyến đường quốc tế lớn, với điểm tựa là các thành phố trung tâm nằm dọc tuyến đường, với nội dung hợp tác là cụm liên kết ngành và kinh tế thương mại trọng điểm. Đối với con đường tơ lụa trên biển lấy các cảng biển quan trọng làm tiếp điểm, cùng xây dựng mạng lưới giao thông vận tải đường biển thông suốt, an toàn và hiệu quả cao. Việc xây dựng hành lang kinh tế Trung Quốc – Pakistan, và Bangladesh – Trung Quốc - Ấn Độ - Myanma có quan hệ mật thiết với việc hình thành “một vành đai một con đường, cần tiếp tục thúc đẩy hợp tác hơn nữa trong việc xây dựng hai hành lang kinh tế này, để đạt được nhiều tiến triển hơn nữa*<sup>20</sup>.

---

biên dịch bởi TS. Phạm Sỹ Thành, Trần Hải Yến, Hiệu đính: Phạm Sỹ Thành, thuộc Chương trình Nghiên cứu Kinh tế Trung Quốc thuộc VEPR, Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội.

<sup>17</sup> Sdd, tr. 1, Văn kiện Tầm nhìn và hành động.

<sup>18</sup> Sdd, tr. 3, Văn kiện Tầm nhìn và hành động.

<sup>19</sup> Sdd, tr. 4, Văn kiện Tầm nhìn và hành động.

<sup>20</sup> Sdd, tr. 4, Văn kiện Tầm nhìn và hành động.

### 4.3. Chức năng của hệ thống đường tơ lụa mới

Nếu căn cứ vào ý nghĩa hiển ngôn của văn kiện này, đặc biệt ngay từ tiêu đề của văn kiện đã mang tính định hướng rất rõ: *Tầm nhìn và hành động thúc đẩy cùng xây dựng vành đai kinh tế con đường tơ lụa và con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI*. Nếu căn cứ vào văn kiện này, chức năng của vành đai con đường tơ lụa hướng đến phục vụ phát triển kinh tế. Cũng trong tiêu đề văn kiện này, về con đường tơ lụa trên biển chỉ viết: *Con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI*.

## 5. Tổng luận

Để làm tiền đề tổng luận về mối liên hệ giữa hệ thống con đường tơ lụa cô, hệ thống Đại Vận Hà và *vành đai kinh tế con đường tơ lụa trên bộ và con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI*, cần nhắc lại một số luận điểm then chốt sau:

Một, với tư cách là một trung tâm văn minh lớn của thế giới, văn minh Trung Hoa tồn tại liên tục, không đứt đoạn. Tức là diện mạo và quyết sách ngày nay của Trung Hoa và lãnh đạo của họ có mối liên hệ sâu sắc, chịu sự chi phối của truyền thống. Ở đây cần dẫn một luận điểm then chốt về sự chi phối của quá khứ đối với hiện đại trong truyền thống Trung Hoa: *nước Trung Hoa luôn luôn được cai quản và bây giờ vẫn được cai quản bởi ý chí tưởng tượng của các đế vương đã qua đời – điều này tuyệt đối không thể hồ nghi*<sup>21</sup>... Hay nói như hai nhà báo Juan Pablo Cardenal & Heriberto Araújo: *Không có gì thay đổi trong đất nước của những thay đổi chóng mặt*<sup>22</sup>. Luận điểm này là cơ sở để chúng ta có thể xác lập mối liên hệ, sự chi phối của quá khứ đối với lãnh đạo tối cao Trung Hoa ngày nay.

Hai, theo nhiều nhà nghiên cứu có thẩm quyền về Trung Quốc, khác với châu Âu, từ rất sớm Trung Quốc đã kiến tạo được sự thống nhất cao độ<sup>23</sup>. Trong đó, tôn giáo, tín ngưỡng và thiết chế xã hội... được đặt dưới sự kiểm soát và phục vụ cho hoàng đế và thiết chế quân chủ. Hệ thống Trường Thành, hệ thống đường giao thông, cả đường bộ, đường sông... phục vụ cho nhu cầu cai trị. Vì vậy, cần tìm hiểu hệ thống này từ góc độ chính trị. Nho giáo được chính trị hóa, đạo đức hóa và thần thánh hóa để phục vụ nhu cầu cai trị<sup>24</sup>. Vạn Lý Trường Thành được xây dựng để chống lại sự xâm lược của dân tộc du mục phương bắc xâm lăng Trung nguyên, đồng thời là bàn đạp tiến xuống thâu tóm phía Nam.

---

<sup>21</sup> Câu nói này của Georgiesky, dẫn lại theo Vladimir Soloviev, *Siêu lý tình yêu*, tập 1: “Triết học và thần học”, Biên dịch và tổng hợp: Phạm Vĩnh Cư, Nxb Tri thức, 2011, tr. 224.

<sup>22</sup> Juan Pablo Cardenal và Heriberto Araújo, *Đạo quân Trung Quốc thâm lặng*, Bản Việt ngữ Nguyễn Đình Huỳnh, Nxb Hội Nhà văn, 2015, tr. 198.

<sup>23</sup> JaRed Diamond, *Súng vi trùng và thép: định mệnh của các xã hội loài người*, Trần Tiến Cao Đăng dịch, Nxb Tri thức, 2012, tr. 400 – 401.

<sup>24</sup> Lý Linh, *Táng gia cầu “ngã độc luận ngữ”* (Dịch: Chó nhà có tang: tôi đọc *Luận ngữ*), Nxb Nhân dân Sơn Tây, 2007, tr 1 - 11. Lý Linh là giáo sư lừng danh, chuyên gia nghiên cứu Nho học của Đại học Bắc Kinh. *Chó nhà có tang: tôi đọc Luận ngữ* là cuốn sách nổi tiếng Trung Quốc và trên thế giới.

Ba, Trung Quốc không phải là một quốc gia, một dân tộc... Trung Quốc là một thế giới, hơn nữa lại là một thế giới Trung Tâm, tinh hoa<sup>25</sup>. Tâm thức này hình thành từ sớm ở Trung Hoa và chi phối cho đến tận ngày nay. Đường tơ lụa cổ xưa và đường tơ lụa hiện đại được cấu trúc với trung tâm là Bắc Kinh và tỏa ra toàn thế giới<sup>26</sup>.

Bốn, gần đây, lãnh đạo tối cao Trung Quốc không ngừng nói về *Trung Quốc mộng*<sup>27</sup> và *sự phục hưng sự vĩ đại của Trung Hoa*. Tinh thần chung của nó có thể được tóm gọn như sau: sự phục hưng Trung Hoa là khôi phục sự vĩ đại của Trung Hoa từ trong quá khứ xa xưa, tức từ trước thế kỷ 18, thời kỳ trong khoảng 2.000 năm liên tục Trung Quốc luôn tự hào là Trung tâm văn minh, phát triển phồn thịnh bậc nhất của thế giới, nói như người Trung Hoa là cả thế giới về *châu* chung quanh chân Thiên Triều. Đó chính là *giấc mộng Trung Hoa*. Tại sao lại phải phục hưng, vì trong lúc Trung Hoa đang tột đỉnh huy hoàng lại bị phương Tây vào hạ nhục. Người Trung Hoa luôn đau đầu nỗi nhục *Quốc sỉ* này. Đề luận giải nguyên nhân thất bại và con đường để trở thành cường quốc, Trung Quốc đã tiến hành phản tư ở tầm quốc gia và diện *học hỏi thật* ở quy mô toàn cầu. Mục đích là để trả lời cho câu hỏi, vì sao các quốc gia có diện tích khiêm tốn như Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hà Lan và các quốc gia khác như Anh, Đức, Nhật, Nga, Mỹ... lại có thể trở thành những cường quốc, lại có thể hạ nhục Trung Hoa huy hoàng mấy ngàn năm. Trung Quốc đã làm một bộ phim, phỏng vấn hàng loạt sử gia, chính khách, chiến lược gia trên thế giới, rằng tại sao các quốc gia phương Tây, Nhật, Nga... lại có thể lớn mạnh như vậy. Trung Quốc đã có câu trả lời: tất cả những quốc gia trở thành cường quốc đều là những quốc gia sớm không chế những tuyến đường biển chiến lược: *Năm 2006, Đài Truyền hình Trung ương Trung Quốc đã cho chiếu một loạt phim lịch sử có tựa đề “Sự vươn lên của các cường quốc” (Đại quốc Sử kí), rất thành công. Phim thực hiện những cuộc phỏng vấn các sử gia, các nhà lãnh đạo thế giới, đã được đánh giá là khá chính xác. Kênh lịch sử của Mĩ đã mua lại bản quyền và đem chiếu ở Hoa Kỳ. Cuốn phim dài 1.250 phút cắt nghĩa nguyên nhân các đế quốc đã vươn lên, phát triển và lụi tàn. Đó là các đế quốc Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Hà Lan, Pháp, Anh, Đức, Nhật, Nga và Mĩ. Người đứng sau tư tưởng này, giáo sư Tiễn Thừa Đán, Đại học Bắc Kinh đã hiểu được ý nghĩa lời kêu gọi trong phim: chỉ vì Trung Quốc, người dân Trung Quốc, chủng tộc Trung Quốc đã được sống dậy và tham gia thêm một lần nữa vào sân khấu thế giới*<sup>28</sup>.

Đó là lý do giải thích tại sao để phục hưng Trung Hoa vĩ đại, phải mở ra con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI. Về bản chất nó là sự nhận thức muộn màng của đế chế Trung Hoa đại lục về vai trò của biển và do tâm thức Trung Hoa là trung tâm chi phối.

---

<sup>25</sup> Đương nhiên là theo quan niệm của họ, tức là họ tự định vị mình trước và với xung quanh.

<sup>26</sup> Xem thêm các phần “Con đường tơ lụa cổ xưa và con đường tơ lụa hiện đại” ở bên dưới bài viết này.

<sup>27</sup> Xem thêm hai cuốn sách: Tác giả Tống Thái Khánh, *Thời đại Trung Quốc*, NXB Nhân dân Quý Châu, Trung Quốc, tháng 8 – 1994, được Tổng cục II, Bộ Quốc Phòng dịch không công bố chính thức và cuốn *Giấc mộng Trung Hoa*, tác giả Lưu Minh Phúc, Công ty xuất bản Hữu Nghị Trung Quốc xuất bản, Bắc Kinh, 2010, Nguyễn Văn Lập, chủ biên, tài liệu tham khảo đặc biệt của Thông tấn xã Việt Nam.

<sup>28</sup> Bài báo là *Lemonde diplomatique*, nguyên bản tiếng Anh, tác giả Olivier Zajec, tháng 9 - 2008. Thông tin này, người viết dẫn lại theo cuốn sách *Trung Quốc sau khủng hoảng*, dưới con mắt các nhà báo và các chuyên gia kinh tế quốc tế, do Nguyễn Nhã tổng hợp và dịch, Nxb Tri thức, 2011, bài *Tham vọng của hải quân Trung Quốc*, tr. 190.

Như vậy, không chỉ biển là *thành tố trẻ* mà con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI cũng là một *thành tố trẻ* trong cấu trúc địa chính trị Trung Hoa<sup>29</sup>.

### 5.1. Luận về hàm ý mới của từ “tơ lụa”

Căn cứ vào văn kiện *Tâm nhìn và hành động*, con đường tơ lụa trên bộ, hệ thống Đại Vận Hà và con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI có mối liên hệ nền tảng với nhau. Trước hết, như văn kiện khẳng định, cần tạo ra sức sống mới cho con đường tơ lụa cũ, bằng việc làm mới, mở rộng, bổ sung và xây dựng thêm những con đường mới.

Như trên đã trình bày, con đường tơ lụa ra đời từ thời kỳ nhà Hán, việc buôn bán tơ lụa nở rộ hai thời Hán Đường<sup>30</sup>. Nhưng từ *tơ lụa* dùng định danh con đường này chỉ xuất hiện năm 1877 trong cuốn sách có tên *Trung Quốc* của nhà địa chất học người Đức Ferdinand von Richthofe. Như vậy, cái tên *con đường tơ lụa* xuất hiện muộn gần 2.000 năm so với thời điểm mà con đường này xuất hiện. Thú vị nữa là, không phải do người Trung Quốc đặt tên cho nó. Sở dĩ có tên này là do mặt hàng chính yếu mà Trung Quốc xuất ra ngoài biên giới, đến Tây Vực, Trung Á, Địa Trung Hải chính là tơ lụa. Người thụ hưởng nó đã bị ấn tượng và quyến rũ bởi mặt hàng này mà đặt tên cho con đường<sup>31</sup>. Từ đó nó quyến rũ cả thế giới. Tư duy về cách định danh này xuất phát từ nhà địa chất học và là người thụ hưởng, chứ không phải từ góc độ nhà ban phát và đại hoàng đế Trung Hoa. Như đã chứng minh, Hán Vũ Đế nhìn con đường này với tư cách là con đường *chính trị*, được *chính trị hóa* chứ không phải là con đường được *tơ lụa hóa*.

Mặt khác, căn cứ vào ghi chép về con đường tơ lụa, căn cứ vào văn kiện *Tâm nhìn và hành động*, căn cứ vào phát biểu của những nhà lãnh đạo tối cao của Trung Hoa về *giác mộng Trung Hoa, phục hưng Trung Hoa*<sup>32</sup>, căn cứ vào quy luật vận động và phát triển của chính trị học Trung Hoa và khát vọng của hoàng đế Trung Hoa, có thể thích nghĩa khái niệm con đường tơ lụa của Trung Quốc ngày nay từ hai khía cạnh. Khía cạnh thứ nhất, thực chất nó là sự mê hoặc thế giới về sức quyến rũ của con đường, mục đích quảng bá và thúc đẩy hình ảnh của một Trung Quốc quyến rũ ra toàn thế giới, từ đó đánh lừa thế giới hướng theo hình ảnh tốt đẹp, sự quyến rũ của con đường, mà quên đi khía cạnh quan trọng nhất và là mục tiêu tối hậu của hệ thống con đường tơ lụa ngày nay là *chính trị hóa con đường*. Khía cạnh hai được hiểu là khát vọng của Trung Hoa về một ký ức huy hoàng - một Trung Tâm thế giới thời đại Hán – Đường, thời kỳ mà đế chế hùng

<sup>29</sup> Trịnh Văn Định, *Biển – thành tố trẻ trong cấu trúc địa chính trị Trung Hoa*, tldd, tr. 25 – 32.

<sup>30</sup> Sau thời kỳ Hán - Đường, buôn bán tơ lụa trên con đường này không nhộn nhịp nữa. Việc buôn bán dịch chuyển xuống phía Nam, đường sông phát triển hơn, bởi kinh tế từ thời Đường chuyển trọng tâm xuống phía Nam. Tuy nhiên, đường tơ lụa này vẫn tiếp tục tồn tại.

<sup>31</sup> Theo người Đức: “*loại vải từ sợi bông không làm rát da như len bản xứ, hoa văn in trên vải lại giữ màu, sau khi giặt không bị bạc màu như vải dệt từ sợi lanh ở châu Âu*, Xem thêm: Ulrike Herrmann, *Tây Âu trong tiến trình phát triển kinh tế*, Nxb Tri thức, 2014, tr. 75 - 76.

<sup>32</sup> Xem thêm hai cuốn sách: Tác giả Tổng Thái Khánh, *Thời đại Trung Quốc*, Nhà xuất bản Nhân dân Quý Châu, Trung Quốc, tháng 8 – 1994, được Tổng cục II, Bộ Quốc Phòng dịch không công bố chính thức tháng 5 năm 1994 và cuốn *Giác mộng Trung Hoa*, tác giả Lưu Minh Phúc, do Công ty xuất bản Hữu Nghị Trung Quốc, Bắc Kinh, 2010. Nguyễn Văn Lập, chủ biên, tài liệu tham khảo đặc biệt của Thông tấn xã Việt Nam.

manh và thế giới về châu Thiên Triều, uy thế hoàng đế vang vọng và bao phủ khắp gầm trời.

## **5.2. Không có gì thay đổi trong đất nước của sự thay đổi chóng mặt – luận về phương thức mới Trung Quốc buộc thế giới về châu Thiên Triều**

Câu nói: *Không có gì thay đổi trong đất nước của sự thay đổi chóng mặt*, hay: *Đất nước này đã biến đổi không còn nhận ra mặc dù các yếu tố cấu trúc cơ bản của nó vẫn giữ nguyên*<sup>33</sup> của hai nhà báo Tây Ban Nha trong sách *Đạo quân Trung Quốc thâm lặng*, cực kỳ chính xác với quy luật vận động chính trị của Trung Quốc từ cổ đại cho đến ngày nay. Cái không đổi của Trung Quốc chính là cuồng vọng mà tất cả hoàng đế và lãnh tụ Trung Hoa luôn luôn bị ám ảnh: biến thế giới về châu quanh chân Thiên Triều. Tâm thức này, một lần nữa lại được nhà lãnh đạo lừng danh Lý Quang Diệu, người gốc Tàu nhắc lại cảnh báo thế giới: *Cái lỗi suy nghĩ của họ chính là cái thế giới trước giai đoạn thuộc địa đi kèm với tình trạng bóc lột và nổi ô nhục mà họ phải chịu. Trong tiếng Trung, Trung Quốc có nghĩa là vương quốc Trung tâm – gợi nhớ về một thế giới trong đó họ giữ vai trò thống trị trong khu vực, các quốc gia khác có liên hệ với họ như là những chư hầu đối với một thiên triều và những chư hầu này đến Bắc Kinh mang theo cống phẩm: chẳng hạn, quốc vương Brunei mang theo lụa làm lễ vật, nhưng rồi mất tại đó từ bốn thế kỷ trước và hiện vẫn còn miếu thờ tại Bắc Kinh*<sup>34</sup>. Cái thay đổi là những sự phát triển chóng mặt của cơ sở vật chất, đường giao thông, sân vận động, nhà cửa... Nhưng trong Trung Nam Hải vẫn là một hoàng đế trị vì. Hoàng đế này là hiện thân cho ý tưởng của tất cả những vị Hoàng đế đã chết.

Về khát vọng muôn đời của các hoàng đế Trung Hoa, chúng ta xem xét Hán Vũ Đế thông qua con đường tơ lụa cổ xưa đã làm thế nào để quy phục Tây Vực và phía Tây về châu Đại Hán; Tùy Dạng Đế (604 – 618) thông qua hệ thống Đại Vận Hà làm thế nào để tứ phía về châu quanh Lạc Dương và ngày nay; Trung Quốc làm thế nào, có gì mới so với cách làm của các vị hoàng đế trước đây để quy phục thế giới thông qua hệ thống con đường tơ lụa mới.

Để buộc các dân tộc phía Tây, Tây Vực về châu Thiên Triều và tạo ra uy danh vang khắp bốn bề của Thiên Triều, Hán Vũ Đế (156 – 87 TCN) xuất khẩu nhiều mặt hàng, trong đó tiêu biểu nhất là mặt hàng tơ lụa ra bên ngoài. Thương hồ Tây Vực vào nhà Hán mang tơ lụa đi khắp phía Tây, dần đến Địa Trung Hải và ra các nước khác ở châu Âu qua con đường tơ lụa. Thời nhà Hán, thương nhân Hán bị cấm đi ra ngoài. Thương nhân Tây Vực trở nên giàu có. Các nước phía Tây quy phục và giao thương với Trung Quốc. Nhưng tổn thất về kinh tế của Thiên Triều là không tránh khỏi.

Nhiều sử gia khẳng định rằng, Đại Vận Hà là công trình vĩ đại nhất nhà Tùy để lại. Tuy vì nó mà quốc khố và quốc lực suy giảm nhưng đổi lại, đã tạo ra sự thông thương

<sup>33</sup> Juan Pablo Cardenal & Heriberto Araújo, sđd, tr. 199.

<sup>34</sup> G. Allisson, R.D. Blackwill, A.Wyne, *Lý Quang Diệu bàn về Trung Quốc, Hoa Kỳ và thế giới*, Nxb Thế giới, 2013, tr. 4.

giữa kinh đô Lạc Dương với xung quanh, đặc biệt tạo ra sự thống nhất Nam – Bắc bằng đường thủy, rất thuận lợi cho chuyên chở hàng hóa, lương thực, nhu yếu phẩm từ trọng tâm kinh tế phương Nam về đại đô.

Thời Hán - Đường, Trung Quốc phát triển đến mức của cải dư thừa, không chỉ là đỉnh cao của khu vực mà còn là một quốc gia cường thịnh nhất thế giới. Đến thời nhà Thanh, hoàng đế Càn Long còn nói với phái đoàn Anh như sau: “*Thiên Triều đã sở hữu mọi thứ với số lượng dư thừa rồi*” nên không có nhu cầu giao thương với người Anh<sup>35</sup>, dễ hiểu tại sao hàng hóa, đặc biệt là tơ lụa xuất ra bên ngoài và phát triển đỉnh cao ở thời kỳ này. Sau thời này, con đường tơ lụa đã ít phồn thịnh hơn, trọng tâm chuyển xuống phía Nam, đường sông phồn thịnh hơn, tuy nhiên con đường tơ lụa vẫn tiếp tục tồn tại. Với con đường tơ lụa ngày nay, chắc hẳn không còn tơ Thiên Triều ban phát ra bên ngoài nữa, mà gió đã đổi chiều, con đường tơ lụa trên bộ và trên biển là con đường thế giới về châu Thiên Triều theo nghĩa: là đường để chở hàng trên thế giới về châu Thiên Triều. Trên con đường về châu đó, diễn ra theo hai trục: Một là, kim cương tuyệt hảo ở Myanma chở về Thiên Triều, dầu lửa ở Venezuela chở về Thiên Triều, gỗ ở Nga chở về Thiên Triều, dầu lửa Iran chở về Thiên Triều, thiếc, vàng, tài nguyên thiên nhiên từ Công Gô, Pêru, Sudan... châu Phi sẽ chở về Thiên Triều, đồng, vàng bạc... ở cả Mỹ La Tinh nữa<sup>36</sup>... Một trục khác, thay vì tơ lụa Thiên Triều ban ra để chinh phục thế giới, là những mặt hàng phế phẩm, rác, chất độc trong hàng hóa sẽ chở đi các nước Đông Nam Á, châu Phi, Trung Đông, Mỹ Latin... Đây chính là cái mà hai tác giả Peter Navarro và Greg Autry nói *chết bởi Trung Quốc*<sup>37</sup>.

Mặt khác, nếu như trước đây, Hán Vũ Đế, Thành Cát Tư Hãn... *đem đội quân Thiên Triều đi chinh phục chư hầu và quy phục thế giới thì ngày nay vẫn là chinh phục thế giới nhưng đội quân này là tiền, là cơ sở hạ tầng*. Đó là lý do giải thích tại sao trong văn kiện *Tầm nhìn và hành động* nhấn mạnh *quỹ con đường tơ lụa*, quỹ này không chỉ giúp đỡ các nước hai bên con đường tơ lụa cổ mà còn kết nạp và hỗ trợ những nước mới. Mặt khác, thành lập *Ngân hàng đầu tư cơ sở hạ tầng Châu Á (AIIB)*. Khi tham gia và nhận hỗ trợ từ quỹ này sẽ theo luật chơi và phụ thuộc vào Bắc Kinh, tiến tới lệ thuộc và tự nhiên trở thành chư hầu của Bắc Kinh. Tiền đó được Trung Quốc hỗ trợ như thế nào? Theo hai nhà báo Tây Ban Nha, trên cơ sở phỏng vấn trực tiếp người dân bản địa và quan chức địa phương, Trung Quốc đầu tư cơ sở hạ tầng bằng cách xây dựng đường sá, sân bay, sân vận động... Cách làm là hối lộ các quan chức đứng đầu các nước này và đổi lại sẽ được khai thác tài nguyên thiên nhiên giá rẻ, chở về Thiên Triều. Rút cục, ở các quốc gia này, cơ sở hạ tầng như sân bay, sân vận động xây xong bỏ không, tài nguyên cạn kiệt còn tiền Trung Quốc thì vào túi các quan chức. Đất nước đó dần phụ thuộc vào Trung Quốc, dần trở thành chư hầu của Thiên Triều, đúng như nhận định: *Chiến lược thực hiện các dự án cơ sở hạ tầng để đổi lấy ưu tiên tiếp cận tài nguyên thiên nhiên của Trung*

<sup>35</sup> Dẫn lại theo Ulrike Herrmann, sđd, tr. 52.

<sup>36</sup> Juan Pablo Cardenal & Heriberto Araújo, sđd.

<sup>37</sup> Peter Navarro và Greg Autry, *Chết bởi Trung Quốc*, dịch giả Trần Diệu Chân, *Tiểu luận những vấn đề Trung Quốc của dân tộc Việt Nam*, Nxb Việt News, in lần thứ nhất tại Hoa Kỳ, tháng 9 năm 2012.

*Quốc, một chiến lược đã được sử dụng có hiệu quả ở các vùng khác, đặc biệt là châu Phi, đang tăng lên ở châu Mỹ - Latinh; cụ thể ở Ecuador, Venezuela và Argentina*<sup>38</sup>.

Các sử gia cho rằng, trước đây, vì dùng tiền và vàng đầu tư mua tơ lụa Trung Quốc, nên tiền và vàng đổ về hết Trung Hoa, là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của La Mã: *Trong thành La Mã tơ lụa Trung Quốc đắt như vàng, có những nhà lịch sử cận đại cho rằng, sự diệt vong của đế quốc La Mã thực tế là do việc tham mua tơ lụa Trung Quốc với số lượng lớn nên vàng bạc đã chảy ra nước ngoài*<sup>39</sup>. Ngày nay, với sức hút của thị trường khổng lồ, theo nhà lãnh đạo lừng danh Lý Quang Diệu, các quốc gia trong khu vực không một nước nào thoát khỏi sức hút của thị trường khổng lồ Trung Hoa: *Hàng năm, Trung Quốc thu hút nhiều hàng xuất nhập khẩu từ các nước láng giềng của mình hơn là Hoa Kỳ làm được với khu vực này. Không có một hiệp định tự do thương mại, Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan và các nước Asean sẽ bị sáp nhập vào nền kinh tế của Trung Quốc – một viễn cảnh cần tránh*<sup>40</sup>. Không một nước nào muốn phát triển mà lại quay lưng với thị trường này? Nếu không tham gia và đánh mất thị trường này, sẽ ít có cơ hội phát triển. Nhưng nếu tham gia, rất dễ trở thành nô dịch của Trung Quốc. Đây là bài toán của tất cả các quốc gia trong khu vực. Bi quan nhất, phải chăng tham gia hay không tham gia, các nước sớm hay muộn cũng sẽ về *châu* Thiên Triều? Đúng là viễn cảnh cần tránh.

### **5.3. Luận về lịch đại Hoàng đế Trung Hoa và hệ thống giao thông thủy bộ phi tự nhiên**

Nhìn ngược trở lại danh sách đế vương Trung Hoa từ Ngô Vương Phù Sai (495 - 473 TCN), Tần Thủy Hoàng (259 – 210 TCN), Tào Tháo (155 – 200), Hán Vũ Đế (156 – 87 TCN), Tùy Văn Đế ( 541 – 604), Tùy Dạng Đế (569 – 618)... và đến nay, có thể khẳng định, những đế vương có liên quan trực tiếp đến kiến tạo hệ thống giao thông thủy bộ *phi tự nhiên*, nhất loạt ý tưởng kiến tạo này đều nhằm và xuất phát từ mục đích chính trị. Ngô Vương Phù Sai đào kênh để trở thành bá chủ Trung nguyên. Tần Thủy Hoàng đào kênh thẳng xuống Lĩnh Nam đánh Nam Việt. Tào Tháo đào kênh vận lương. Hán Vũ Đế mở đường tơ lụa tiêu diệt Hung Nô. Cha con Tùy Văn Đế Dương Kiên và Tùy Dạng Đế Dương Quảng khai thông và hoàn thiện Đại Vận Hà để cai trị bốn phương quanh Lạc Dương. Từ đó có thể suy ra, con đường tơ lụa trên bộ và trên biển ngày nay vẫn là sự tiếp tục của khát vọng thế giới Thiên triều. Tuy nhiên từ Ngô Vương Phù Sai, qua Hán Vũ Đế, Tùy Dạng Đế đến Tập Cận Bình ngày nay đã có sự khác biệt hết sức lớn.

Vậy, giữa Tập Cận Bình và các đế vương ngày trước, có gì giống và khác nhau?

Điểm giống nhau là: ông tiếp tục sự nghiệp của tiền nhân. Ông đang tự biến mình trở thành Hoàng đế Thiên Triều. Trên truyền hình Trung Quốc phát động phong trào học tập tấm gương: *Tập đại đại, Bành mẫu mẫu*. Chính ông đã nói cần thực hiện *giác mộng*

<sup>38</sup> Juan Pablo Cardenal & Heriberto Araújo, sđd, tr. 162.

<sup>39</sup> Nghệ Kiện Trung, *Trung Quốc trên bàn cân*, Phạm Đình Cầu dịch, Nxb Chính trị Quốc gia, 1998, tr. 543.

<sup>40</sup> G. Allisson, R.D. Blackwill, A.Wyne, sđd, tr. 57.



*Trung Hoa và phục hưng Trung Hoa.* Việc tái sinh từ *tơ lụa* rõ ràng là ông muốn tiếp tục khát vọng khôi phục sự huy hoàng của tiền nhân qua con đường *tơ lụa*. Mặt khác, ông tiếp tục sự nghiệp của tiền nhân, biến Trung Hoa trở thành trung tâm, chinh phục thế giới về *châu* Thiên Triều.

Điểm khác là, về tư duy, Tập Cận Bình vượt qua tất cả các hoàng đế trước ông, kiến tạo hệ thống *tơ lụa* toàn cầu mà Trung Quốc là trung tâm. Rõ ràng, tư tưởng của ông là sự tiếp tục và kế thừa từ Hán Vũ Đế, từ Ngô Vương Phù Sai, Tùy Dạng Đế. Ông làm mới và mở rộng, kết nạp thêm thành viên trên cơ sở con đường *tơ lụa* cũ. Ông tiếp tục cảm hứng từ Hán Vũ Đế. Trong văn kiện và trong các bài phát biểu của ông không đề cập đến Đại Vận Hà, rõ ràng, hệ thống Đại Vận Hà đã cơ bản hoàn thiện thời nhà Thanh. Vì vậy, xây dựng con đường *tơ lụa* trên biển, với các thành phố trung tâm ven biển như Phúc Kiến, Quảng Châu, tận dụng lợi thế của Hồng Kông, Ma Cao là sự tiếp tục, *đấu nói* và mở rộng của hệ thống Đại Vận Hà.

Sự khác biệt nữa là, nếu như tiền nhân, kể cả đến hoàng đế đời nhà Thanh, đều coi Trung Hoa là Trung tâm của trung tâm, giàu có và văn minh, phát triển nhất thế giới thì ông có khác. Vẫn chia sẻ với tiền nhân, vẫn cho rằng Trung Hoa sẽ trở thành trung tâm của thế giới, biến Trung Hoa thành trung tâm nhưng khác với tiền nhân, ông không ảo tưởng xem Trung Hoa hiện nay là trung tâm của tiến bộ, khoa học và công nghệ thế giới nữa. Để biến Trung Hoa thành trung tâm khiến cho cả thế giới về *châu*, ông đã học tập thế giới và thâm tóm tài nguyên thiên nhiên quý giá của thế giới mang về Thiên Triều. Từ đó, xa hơn, dùng chính tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là đất hiếm, khống chế ngược trở lại thế giới. Đây là sự khác biệt căn bản giữa đế chế Trung Hoa truyền thống và Chủ tịch Tập của Trung Quốc ngày nay.

#### **5.4. Luận về quy mô và cấu trúc, chức năng**

Hệ thống con đường *tơ lụa* cổ xưa, hệ thống Đại Vận Hà, hệ thống đường *tơ lụa* trên bộ và trên biển ngày nay là một thể thống nhất, bởi tính *phi tự nhiên*, và tính *chính trị hóa* của chúng. Nó cũng là một thể thống nhất, là một sinh mệnh không đứt đoạn, có tính kế thừa, có tính kết nối và là một thể sống động không ngừng làm mới, không ngừng mở rộng và không ngừng lan tỏa. Hệ thống *tơ lụa* mới vừa là sự kế thừa, vừa là sự phát triển và “thăng hoa” của hệ thống *tơ lụa* cổ xưa và Đại Vận Hà.

*Một là, con đường tơ lụa cổ xưa và vành đai kinh tế con đường tơ lụa mới.*

Như văn kiện đã trình bày, đường *tơ lụa* mới là sự kế thừa ý tưởng, từ ngữ và hệ thống đường *tơ lụa* cũ cách đây trên 2.000 năm. Tuy nhiên, về quy mô, đường *tơ lụa* mới vừa là làm mới hệ thống đường *tơ lụa* cũ, vừa là sự mở rộng của đường *tơ lụa* cũ (kết nạp thêm thành viên mới), vừa là mở thêm nhiều tuyến đường mới qua Nga đến châu Âu, vừa là bổ sung hệ thống đường *tơ lụa* ít được biết từ Vân Nam đến Đông Nam Á (đường *tơ lụa* trên bộ lần này quét vào Việt Nam). Như vậy, không chỉ mở sang phía Tây, châu Âu lần này được ôm ấp, tiến đến bởi hai đầu, một đầu phía Nga sang và một đầu vào từ Địa Trung Hải. Đặc biệt, hệ thống *tơ lụa* được mở ra toàn biển Đông, sang Ấn Độ Dương với

điểm tựa trung tâm là các thành phố từ ven biển Trung Hoa xuống Đông Nam Á, qua Ấn Độ Dương.

Như vậy, về quy mô, hệ thống đường tơ lụa mới là sự kế thừa từ hệ thống đường tơ lụa cổ xưa, nhưng quy mô mang tính chất toàn cầu nhất trong lịch sử đường tơ lụa.

Về cấu trúc, nếu như hệ thống đường tơ lụa cổ xưa cơ bản là hai nhánh chính của đường bộ, hệ thống đường tơ lụa mới ít nhất được cấu trúc theo hệ thống đường bộ, hệ thống biển và hệ thống tơ lụa vô hình (tơ lụa thông tin). Như vậy, cấu trúc của hệ thống đường tơ lụa mới đa chiều hơn, quy mô hơn.

*Hai là, Đại Vận Hà và hệ thống đường tơ lụa trên biển.*

Hai con sông lớn Hoàng Hà và Trường Giang chảy theo hướng từ Tây sang Đông và đổ ra Biển. Hệ thống Đại Vận Hà xẻ dọc Bắc - Nam của Trung Quốc. Trong văn kiện, không nhắc đến hệ thống Đại Vận Hà, nếu nhìn nó theo con mắt địa chính trị, thì hệ thống Đại Vận Hà cơ bản hoàn thiện, đường tơ lụa trên biển là sự *tiếp nối, đấu nối* và kế thừa từ hệ thống Đại Vận Hà. Có thể hình dung, hệ thống Đại Vận Hà là những con đường *tơ lụa sông* theo chiều Bắc - Nam, Hoàng Hà và Trường Giang là hệ thống sông tự nhiên theo trục Tây - Đông, thì hệ thống tơ lụa trên biển là sự *đấu nối* của hai hệ thống sông này vươn ra ngoài biển khơi. Nếu như sông chảy đến đâu, đất của đế chế vươn ra đến đó, vậy có thể hiểu tư duy địa chính trị của đế chế, Biển vươn ra đến đâu thì lãnh thổ của đế chế đến đó.

Đến đây, người viết tự nhiên nhớ tới một phát biểu của Đặng Tiểu Bình về Trung Quốc tại Liên Hợp Quốc, năm 1974: *Trung Quốc không phải là một siêu cường, cũng không bao giờ tìm cách trở thành siêu cường. Nếu ngày nào đó Trung Quốc đổi màu và trở thành một siêu cường, cũng đóng vai trò bạo chúa trên thế giới, và buộc thế giới cần điểm mặt chủ nghĩa đế quốc – xã hội của nó, vạch trần nó, chống lại nó và hợp tác với nhân dân Trung Quốc lật đổ nó*<sup>41</sup>.

Phải chăng, một *Trung Quốc đổi màu* mà Đặng Tiểu Bình nói chính là Trung Quốc tại thời điểm này hay một ngày không xa trong tương lai!

---

<sup>41</sup> Juan Pablo Cardenal & Heriberto Araújo, sđd. Câu nói này ở trang bìa ngoài cuốn sách này.